TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2024/HS-ST
Ngày 21 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - TỈNH ĐỒNG NAI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoài Đức Huệ

Ông Trần Văn Điệp

***- Thư ký Tòa án*:** Bà Lưu Thị Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa*:** Bà Lê Thị Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức Minh T, sinh năm 1993 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp H, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T và bà Nguyễn Thị Kim T; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Phương U, sinh năm 1994; có 03 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/10/2009, bị Ủy ban nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng theo quyết định số 3608/QĐ. Bị cáo đã chấp hành xong.

Ngày 14/10/2022, bị Tòa án nhân dân huyện N ra Quyết định số 16/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng, được giảm 03 tháng. Đến ngày 07/12/2023 chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/01/2024, sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay (có mặt).

- Người làm chứng: Nguyễn Vũ Hoàng N, sinh năm 2002 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp V, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức Minh T là người nghiện ma túy. Vào lúc 20 giờ 15 ngày 08/01/2024, T đi xe ôm từ nhà ấp H, xã V, huyện N đến khu vực nhà thờ Bắc Thần thuộc ấp H, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai gặp một người tên Tý (không rõ lai lịch) mua một gói ma túy với giá 300.000 đồng rồi mang về nhà lấy một ít ma túy ra sử dụng, phần còn lại, T cất giấu nhằm mục đích để bán cho các con nghiện. Đến 22 giờ cùng ngày, khi T đang ở nhà có Nguyễn Vũ Hoàng N (sinh năm 2002) ngụ tại ấp V, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai đến hỏi mua 300.000 đồng ma túy, T đồng ý và hẹn N đến đầu đường Quách Thị Trang đợi. Sau đó, T vào trong nhà chia nhỏ gói ma túy vào hai đoạn ống hút nhựa rồi dùng hộp quẹt hàn kín hai đầu. Khoảng 30 phút sau, T cầm một gói ma túy cất giấu trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ đến điểm hẹn. Khi T đang trên đường đi bán ma túy cho N thì bị Công an xã V bắt quả tang cùng tang vật và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 đoạn ống hút nhựa đã hàn kín hai đầu kích thước 0,5cm x 2cm bên trong chứa tinh thể màu trắng thu giữ trong lòng tay trái của T.

- 01 Ti nylon dạng Ti zip kích thước 4cm x 6cm bên trong có một đoạn ống nhựa, một đầu kín, một đầu hở chứa tinh thể màu trắng, 1 hộp quẹt ga, 01 cây kéo bằng kim loại thu giữ trong nhà của T.

- Số tiền 300.000 đồng thu giữ của Nguyễn Vũ Hoàng N.

Tại Kết luận giám định số 2682/KTHS ngày 07/12/20275/KL-KTHS ngày 15/01/2024 3 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng (mẫu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,2075 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1775gam (bút lục 22). Mẫu tinh thể màu trắng (mẫu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1264 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng là 0,0889gam (bút lục 22).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 113/CT.VKS ngày 12/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Đức Minh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo T về tội "Mua trái phép chất ma túy", đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; xử phạt Nguyễn Đức Minh T từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về các biện pháp tư pháp, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1 là 0,1775 gam, M2 là 0,0889gam, loại Methamphetamine được niêm phong trong phong bì có ký hiệu số 75/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai có các chữ ký ghi rõ họ tên Phan Văn Nghiệp, Phan Đình Hòa và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 hộp quẹt ga và 01 cây kéo bằng kim loại.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng của Nguyễn Vũ Hoàng N.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Đức Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người tên Tý chưa rõ lai lịch đã bán ma túy cho T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Vũ Hoàng N có hành vi mua ma túy của T, tuy nhiên, khi test ma túy thì N âm tính nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng quy định.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T khai nhận: Vào lúc 20 giờ 15 phút ngày 08/01/2024, Nguyễn Đức Minh T mua 01 gói ma túy loại Methamphetamine của một người tên Tý (không rõ nhân thân) tại khu vực nhà thờ Bắc Thần thuộc ấp H, xã V, huyện N, tỉnh Đồng Nai đem về nhà tại ấp H, xã V, huyện N lấy một phần ra sử dụng, phần còn lại T chia ra làm hai gói.

Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang trên đường đi bán ma túy thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái là 0,2075gam, thu giữ trong nhà của T là 0,1264 gam, loại Methamphetamine. Công an xã V bắt quả tang cùng tang vật và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý theo thẩm quyền. Kết quả giám định hàm lượng ma túy mà T tàng trữ có tổng khối lượng là 0,3339 gam. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, kết luận giám định và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Đức Minh T phạm tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật .

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Theo kết luận giám định số ma túy thu giữ của bị cáo là loại Methamphetamine có trọng lượng là 0,3339 gam. Mục đích bị cáo mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho các con nghiện để lấy tiền tiêu sài và mua ma túy. Bị cáo biết việc sử dụng ma túy và mua bán ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy nên vẫn cố ý thực hiện việc phạm tội, hơn nữa bị cáo đã từng bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng khi tái hòa nhập cộng đồng lại không tu sữa bản thân mà vẫn tiếp tục sử dụng ma túy và thực hiện hành vi mua bán ma túy cho thấy bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Hiện nay tệ nạn này diễn ra hết sức phức tạp, lôi kéo nhiều người vào con đường nghiện ngập là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

[6] Đối với người tên Tý chưa rõ lai lịch đã bán ma túy cho T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Vũ Hoàng N có hành vi mua ma túy của T, tuy nhiên, khi test ma túy thì N âm tính nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng quy định.

[7] Về các biện pháp tư pháp: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1 là 0,1775 gam, M2 là 0,0889gam, loại Methamphetamine được niêm phong trong phong bì có ký hiệu số 75/KL-KTHS ngày 15/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai có các chữ ký ghi rõ họ tên Phan Văn Nghiệp, Phan Đình Hòa và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 hộp quẹt ga và 01 cây kéo bằng kim loại là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000 đồng của Nguyễn Vũ Hoàng N dùng để mua ma túy của T là tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ, xử lý vật chứng và đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Minh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Minh T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2024.

3. Về các biện pháp tư pháp:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng của Nguyễn Vũ Hoàng N.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong sau giám định số 75/KL-KTHS ngày 15/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 hộp quẹt ga và 01 cây kéo bằng kim loại.

Tang vật trên hiện Cơ quan Thi hành án dân sự huyện N đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2024 và biên lai thu tiền số 0007325 ngày 23/4/2024.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hằng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**